

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HS-PT

Ngày 22/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đoan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Ánh

Ông Trần Quang Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2020 tại Hội trường xét xử số 2 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Mai Đức H do có kháng cáo của bị cáo Mai Đức H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Mai Đức H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 03/01/1998 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Mai Văn H và bà Vũ Thị V; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Đầu thú ngày 13/01/2020, tạm giữ đến ngày 22/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* anh Bùi Văn L; Sinh năm 1983; Trú tại: phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Tuấn A; Sinh năm 1993; Trú tại: thôn C, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt;

2. Bà Vũ Thị V; Sinh năm 1965; Trú tại: phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/01/2020, Mai Đức H đến gặp anh Bùi Văn L thỏa thuận thuê 01 xe ô tô, thời hạn từ ngày 02/01/2020 đến ngày 04/01/2020 với giá thuê 03 triệu đồng, mục đích tự lái đi du lịch. Anh Bùi Văn L đồng ý và giao cho Mai Đức H 01 xe ô tô loại Kia – Cerato, biển kiểm soát: 14A-338.59 cùng giấy tờ của xe. Sau đó, Mai Đức H điều khiển xe ô tô trên về nhà. Do không vay mượn được tiền đi chơi, Mai Đức H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Mai Đức H điều khiển xe ô tô này đến quán cầm đồ “Đại Phát” của anh Phạm Tuấn A nhận là xe của mình mới mua chưa sang tên đổi chủ được và cầm cố được 200.000.000đ. Số tiền trên Mai Đức H đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 04/01/2020, anh Bùi Văn L không thấy Mai Đức H trả xe theo thỏa thuận nên đã gọi điện cho Mai Đức H yêu cầu trả xe nhưng Mai Đức H đã tắt điện thoại và trốn tránh. Ngày 12/01/2020, anh Bùi Văn L trình báo Công an thị xã Quảng Yên. Ngày 13/01/2020, Mai Đức H đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi nêu trên.

Ngày 13/01/2020, anh Phạm Tuấn A nhận được thông báo của Công an thị xã Quảng Yên nên anh đã chủ động cầm toàn bộ giấy tờ xe và xe giao nộp cho cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Văn L, xe không bị hư hỏng, bà Vũ Thị V là mẹ đẻ của bị cáo Mai Đức H đã thỏa thuận bồi thường cho anh Bùi Văn L số tiền 30.000.000đ là tiền những ngày xe không đi làm được. Vì vậy anh Bùi Văn L không yêu cầu Mai Đức H bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Mai Đức H.

Bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG ngày 21/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Quảng Yên xác định: 01 xe ô tô loại Kia Cerato 1.6AT, màu trắng, biển kiểm soát: 14A-338.59 đã qua sử dụng trị giá 475.000.000đ.

Với nội dung trên tại Bản án sơ thẩm số: 45/2020/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên đã căn cứ vào khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt Mai Đức H 36 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 22/01/2020. Ngoài ra bản án còn tuyên xử bị cáo Mai Đức H phải chịu án phí hình sự và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, bị cáo Mai Đức H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên

kháng cáo với lý do bản thân sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, mức án đã tuyên là quá nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quan điểm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Mai Đức Mai Đức H. Tuy nhiên, do có tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nên đề nghị sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Mai Đức H 30 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Đức H trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Đức H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Mai Đức H bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Mai Đức Mai Đức H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa phúc thẩm đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Mai Đức H về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội có ý thức ra đầu thú, tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thuộc trường hợp quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiếp tục có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo xuất trình tài liệu mới là bố bị cáo (ông Mai Văn H) là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương. Xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, đã kịp thời khắc phục hậu quả và được bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm hình phạt và có tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nên bị cáo Mai Đức H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Đức H và sửa Bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Mai Đức H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Mai Đức H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND Tx. Quảng Yên;
- VKSND Tx. Quảng Yên;
- Chi cục THADS Tx. Quảng Yên;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Đoan